

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4534/QĐ-UBND

Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 2.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành các quy định nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 276/HĐND-KTNS ngày 26/6/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng đường Tây Thăng Long (Đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng) thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 5995/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 và Quyết định số 5901/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 4556/QĐ-UBND ngày 31/05/2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 2.

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 13/05/2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2016-2021;

Xét Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm lập ngày 15/02/2020 của Tổ công tác, Giấy xác nhận ngày 14/05/2020 của UBND phường Cổ Nhuế 2 đối với hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mai Hoa;

Xét đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án tại Tờ trình số: 224/TTr-HĐ BTHT&TĐC ngày 31/08/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với người sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện

dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiên Dũng thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 2. Cụ thể như sau:

1. Người đứng tên phương án: Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mai Hoa.

Địa chỉ nơi thu hồi đất: Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm

2. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ: 68.003.400 đồng.

(Bằng chữ: Sáu mươi tám triệu, không trăm linh ba nghìn, bốn trăm đồng.)

(Có phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

3. Nguồn kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ: Từ ngân sách Nhà nước do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm chi trả.

Điều 2. Trách nhiệm của các bên liên quan:

1. Giao Thường trực Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đơn đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm phối hợp với UBND phường Cổ Nhuế 2 thực hiện công khai quyết định phê duyệt phương án, chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tiếp nhận bàn giao diện tích đất đã thu hồi theo quy định tại Điều 37 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội và quy định pháp luật liên quan.

2. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mai Hoa thực hiện di chuyển người, tài sản ra khỏi phạm vi thu hồi đất tại dự án và bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

3. Phòng Văn hóa thông tin quận Bắc Từ Liêm có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử quận Bắc Từ Liêm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND Quận, Trưởng các đơn vị: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án, Tài chính Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Văn hóa thông tin, Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận Bắc Từ Liêm, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm, Chủ tịch UBND phường Cổ Nhuế 2, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mai Hoa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

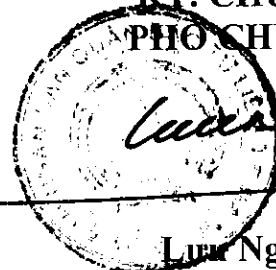
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Quận;
- Đ/c Lưu Ngọc Hà
Phó Chủ tịch UBND Quận;
- Lưu: VT, TNMT.

Đề b/c

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Ngọc Hà

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm.(NN-D12)

(Kèm theo Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 31/08/2020 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI:

- Họ và tên người sử dụng đất (hoặc ủy quyền theo quy định) ông(bà): **Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mai Hoa**
- Hộ khẩu thường trú: **Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm**
- Họ và tên người sở hữu tài sản trên đất (hoặc ủy quyền theo quy định) ông(bà): **Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mai Hoa**
- Hộ khẩu thường trú: **Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm**
- Địa chỉ nơi thu hồi đất: **Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm**
- Tổng số nhân khẩu:
 - + Số nhân khẩu trực tiếp sản xuất NN
 - + Số Nhân khẩu phát sinh:
- Tổng diện tích đất đang sử dụng:
 - + Diện tích trong chỉ giới GPMB:
 - + Diện tích ngoài chỉ giới GPMB:
- Loại đất, nguồn gốc, thời gian sử dụng đất bị thu hồi: Trong đó:
 - + Đất nông nghiệp được giao (Biên bản v/v giao đất theo Nghị định 64/CP năm 2008):
 - + Đất nông nghiệp sử dụng trước 01/07/2004:
 - + Đất do UBND phường quản lý:
- Tỷ lệ % diện tích đất nông nghiệp 64/CP bị thu hồi trên diện tích đất nông nghiệp 64/CP được giao.

6 khẩu; Trong đó:
4 khẩu;
2 khẩu;
1.348,0 m²; Trong đó:
1.348,0 m²;
0,0 m²;
1.348,0 m²;
0,0 m²;
0,0 m²;
%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH ÔNG (BÀ):

Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mai Hoa

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất.

Loại đất bồi thường, hỗ trợ	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5 = 2x3x4	6
+ Đất nông nghiệp thuộc tờ bản đồ số 13TC	1.348,0	201.600	0%	0	Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ
Tổng tiền (1):				0	

2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản, công trình gắn liền với đất thu hồi:

Tên tài sản (loại nhà, công trình, quy cách...)		Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Giá trị xây mới	Thời gian khấu hao (năm)	Thời gian đã qua sử dụng (năm)	Giá trị hiện có	Mức bồi thường	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
STT	1	2	3	4	5=3x4	6	7	8	9	10	11	12
1	Giếng khoan sâu > 25m	01 giếng	2	3.445.000	6.890.000	8	11	0	60%	10%	413.400	Thời điểm xây dựng năm 2009 theo xác nhận số 229/GXN -UBND phường Cổ Nhuế 2
Tổng tiền (2):											413.400	

3. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, vật nuôi gắn liền với đất thu hồi.

Tên tài sản		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Mật độ	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
STT	1	2	3	4	5	6	7	8
1	Bưởi diêm: Đk tán ≥ 3m	đ/cây	15,0	2.196.000	20 m2/cây	80%	26.352.000	
2	Bưởi diêm: 2m ≤ Đk tán <3m	đ/cây	15,0	1.446.000	20 m2/cây	80%	17.352.000	
3	Xoài: 20 cm ≤ ĐK thân < 25 cm; cao > 6 m	đ/cây	25,0	570.000	16.67 m2/cây	80%	11.400.000	

4	Xoài: 10 cm ≤ ĐK thân < 15 cm; 3 m < cao ≤ 4 m	đ/cây	40,0	228.000	8.33 m ² /cây	80%	7.296.000	
5	Xoài: 10 cm ≤ ĐK thân < 15 cm; 3 m < cao ≤ 4 m	đ/cây	35,0	228.000	8.33 m ² /cây	50%	3.990.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
6	Bàng lằng: 20 cm ≤ ĐK thân < 30 cm	đ/cây	1,0	150.000	12.5 m ² /cây	50%	75.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
7	Ôi: 10 cm ≤ ĐK thân < 20 cm; 1,5 m ≤ cao < 2 m	đ/cây	1,0	140.000	6.67 m ² /cây	50%	70.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
8	Hồng xiêm: 20 m ≤ ĐK thân < 25 cm; cao > 6 m	đ/cây	1,0	570.000	16.67 m ² /cây	50%	285.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
9	Khế: 10 cm ≤ ĐK thân < 20 cm; 1,5 m ≤ cao < 2 m	đ/cây	5,0	140.000	6.67 m ² /cây	50%	350.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
10	Keo: 15 cm ≤ ĐK thân < 20 cm	đ/cây	1,0	80.000	6.67 m ² /cây	50%	40.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
11	Me quít: ĐK thân ≥ 30 cm; cao > 2 m	đ/cây	1,0	600.000	10 m ² /cây	50%	300.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
12	Me ăn lá: Cao ≥ 200 cm	đ/cây	5,0	32.000	5 m ² /cây	50%	80.000	Cây trồng vượt mật độ BT, HT 50%
13	Me ăn lá: Cao ≥ 200 cm	đ/cây	5,0	32.000	5 m ² /cây	0%	-	Cây trồng vượt mật độ không bồi thường hỗ trợ
14	Chuối có buồng: 03 khóm (07 cây/khóm)	đ/cây	21,0	40.000	16.67 m ² /khóm	0%	-	Cây trồng vượt mật độ không bồi thường hỗ trợ
Tổng tiền (3):							67.590.000	

3. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác

Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác		Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đ)	Ghi chú
STT	1	2	3	4	5	6 = 3x4x5	7
Tổng tiền: (3)						0	

4. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ (1+2+3):

68.003.400 đồng

Bằng chữ: Sáu mươi tám triệu, không trăm linh ba nghìn, bốn trăm đồng.

[Signature]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
[Signature]
Lưu Ngọc Hà